

Phụ lục 8: Giả thiết về di cư cho các tỉnh/thành phố

Số liệu của Tổng điều tra 2009 cho thấy trong giai đoạn 5 năm 2004-2009 có 3.397 nghìn người 5 tuổi trở lên tham gia di cư ngoại tỉnh. Đây là giai đoạn di cư bùng nổ, do nhiều khu công nghiệp, nhà máy đi vào hoạt động ở các khu vực kinh tế trọng điểm, thu hút lao động từ các tỉnh khác. Bắt đầu từ đầu năm 2009, do có sự điều chỉnh của việc đầu tư xây dựng các khu công nghiệp của tất cả các tỉnh trên phạm vi cả nước và ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu, mức di cư ngoại tỉnh đã giảm. Dựa vào mức di cư thuần của các tỉnh thành phố, chia các tỉnh/thành phố (gọi tắt là tỉnh) thành 5 nhóm sau:

1. Nhóm 1: Các tỉnh xuất cư ở mức độ lớn, bao gồm: tỉnh Thái Bình, tỉnh Hà Nam, tỉnh Nam Định, tỉnh Thanh Hoá, tỉnh Hà Tĩnh, tỉnh Bến Tre, tỉnh Trà Vinh và tỉnh Vĩnh Long.
2. Nhóm 2: Các tỉnh xuất cư ở mức độ trung bình, bao gồm Bắc Giang, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hưng Yên, Ninh Bình, Nghệ An, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Ninh Thuận, Bình Phước, Long An, Tiền Giang, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu và Cà Mau.
3. Nhóm 3: Các tỉnh xuất cư ở mức độ thấp, bao gồm: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Lào Cai, Yên Bái, Hoà Bình, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Hải Dương, Phú Yên, Khánh Hoà, Bình Thuận và Tây Ninh.
4. Nhóm 4: Các tỉnh có tình hình di cư bất thường, bao gồm: Điện Biên (xuất cư), Lai Châu (nhập cư), Sơn La (nhập cư) và Đắk Lắk (xuất cư).
5. Nhóm 5: Các tỉnh nhập cư, bao gồm: Hà Nội, Quảng Ninh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh và Cần Thơ.

Trong những năm tới chúng tôi cho rằng, di cư vẫn diễn ra ở mức cao. Song chủ yếu là di cư nội tỉnh. Do vậy, giả thiết di cư được đặt ra với từng nhóm.

Nhóm 1, 2 và 3 tương ứng với mức di cư giảm nhiều, trung bình và ít. Số lượng di cư thuần của tỉnh được giả thiết là giảm dần cho từng giai đoạn 5 năm của cả thời kỳ dự báo.

Đối với Nhóm 4: trong giai đoạn 2004-2009 các tỉnh của nhóm này có hiện tượng di cư bất thường do tái cơ cấu dân số vì tách tỉnh (riêng Sơn La do khởi công xây dựng Nhà máy Thủy điện Sơn La). Trong giai đoạn 10 năm 1994-1999, tỉnh Lai Châu cũ (gồm Điện Biên mới và Lai Châu mới) và tỉnh Sơn La là tỉnh xuất cư; còn tỉnh Đắk Lắk là tỉnh nhập cư. Hơn nữa số lượng người di cư thuần rất nhỏ. Với những lý do trên, giả thiết di cư đối với các tỉnh của nhóm 4 không được đặt ra.

Tuy không đặt ra giả thiết di cư cho tỉnh Đắk Lắk, nhưng giả thiết mức nhập cư của cả vùng Tây Nguyên được cân đối ở mức của giai đoạn 2004-2009.

Đối với Nhóm 5: Tổng số người xuất cư của Nhóm 1, Nhóm 2 và Nhóm 3 sẽ được phân bổ cho các tỉnh nhập cư của Nhóm 5 theo tỷ trọng số lượng người nhập cư trong giai đoạn 2004-2009 của từng tỉnh có được từ Tổng điều tra 2009. Riêng số lượng người nhập cư của thành phố Cần Thơ được tăng lên 10 lần², do thành phố này có số lượng nhập cư rất thấp và là thành phố mới được thành lập, sẽ là thành phố trung tâm của Đồng bằng sông Cửu Long trong tương lai.

² Số lượng nhập cư thuần trong giai đoạn 2004-2009 của thành phố Cần Thơ là 3458 người, rất nhỏ so với các tỉnh trong cùng nhóm.